BỘ Y TẾ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3538/QĐ-BYT	*Hà Nội, ngày 16 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 313/2026/NĐ-CP ngày 08 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 1679/QĐ-TTg ngày 22 tháng 11 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1579/QĐ-TTg ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030, được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 1116/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2026;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Dân số.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này: "Kế hoạch thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành và thay thế Quyết định số 403/QĐ-BYT ngày 20/01/2021 của Bộ Y tế ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030.

Điều 3. Các ông, bà: Chánh Văn phòng Bộ; Cục trưởng Cục Dân số; Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính; Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Y tế; Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Phạm Thị Thanh Trà (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Y tế các Bộ, ngành;
- Chi cục Dân số các tỉnh, thành phố;
- Cổng TTĐT Bộ Y tế;
- Lưu: VT, CDS.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Đỗ Xuân Tuyên

BỘ Y TẾ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3538 /QĐ-BYT ngày 16 tháng 11 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

I. SỰ CẦN THIẾT

1. Việt Nam đã chính thức bước vào giai đoạn già hóa dân số từ năm 2011[1], khi tỷ lệ người từ 60 tuổi trở lên đạt 10% dân số. Năm 2024, số lượng người cao tuổi là 14,2 triệu người (chiếm khoảng 13,9% dân số). Theo dự báo đến năm 2030, số người từ đủ 60 tuổi trở lên xấp xỉ khoảng 18 triệu chiếm 17,5% dân số[2], tức là cứ 6 người dân thì có hơn 1 người cao tuổi. Dự báo, Việt Nam sẽ bước vào giai đoạn dân số già vào năm 2034 và sẽ trở thành quốc gia có dân số "siêu già" vào năm 2050.

2. Tuổi thọ trung bình tăng nhanh, đạt 74,7 tuổi năm 2025[3], cao hơn nhiều nước có cùng mức thu nhập bình quân đầu người. Tuy tuổi thọ trung bình tăng nhưng số năm sống khỏe mạnh chỉ khoảng 65,4 tuổi[4]. Mô hình bệnh tật ở nước ta nói chung và ở người cao tuổi nói riêng đang thay đổi nhanh chóng, chuyển từ mô hình chủ yếu là bệnh lây nhiễm sang mô hình chủ yếu là những bệnh không lây nhiễm. Người cao tuổi nước ta thường mắc nhiều bệnh cùng một lúc, trung bình mỗi người cao tuổi mắc 3 bệnh phải điều trị suốt đời. Tình trạng bệnh tật đã ảnh hưởng lớn đến đời sống tâm lý, các hoạt động sinh hoạt hàng ngày và sự hoà nhập cộng đồng của người cao tuổi. Tuy nhiên, người cao tuổi chủ yếu sống cùng con cháu và được người thân chăm sóc, xu hướng chuyển đổi từ gia đình truyền thống sang gia đình hạt nhân tăng dẫn đến tỷ lệ người cao tuổi sống độc lập tăng, đặt ra nhu cầu lớn trong phát triển các dịch vụ chăm sóc, nhân viên chăm sóc và các mô hình chăm sóc người cao tuổi tại nhà, tại cộng đồng.

3. Sau 7 năm thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, Bộ Chính trị đã ban hành Kết luận số 149-KL/TW ngày 10/4/2025 về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới, trong đó tiếp tục quán triệt quan điểm chuyển trọng tâm chính sách dân số từ kế hoạch hóa gia đình sang dân số và phát triển, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước giàu mạnh và thịnh vượng trong kỷ nguyên mới. Ngày 09/9/2025,

---

[1] Tổng cục Thống kê.Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019

[2] Tổng cục Thống kê. Điều tra dân số và nhà ở giữa kỳ năm 2024

[3] Cục Thống kê. Thông cáo báo chí về tình hình dân số, lao động, việc làm quý IV và năm 2025 ngày 05/01/2026

[4] Tổ chức Y tế thế giới. Healthy life expectancy 2021

Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 72-NQ/TW về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân đã đề ra mục tiêu: *"Người dân được tiếp cận dịch vụ y tế có chất lượng, hướng tới chăm sóc sức khỏe toàn diện. Từ năm 2026, người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 1 lần, được lập sổ sức khỏe điện tử để quản lý sức khỏe theo vòng đời, từng bước giảm gánh nặng chi phí y tế. Đến năm 2030, người dân được miễn viện phí ở mức cơ bản trong phạm vi quyền lợi bảo hiểm y tế theo lộ trình"; "Phát triển các cơ sở chăm sóc người cao tuổi. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống dịch vụ phục hồi chức năng; kết hợp hiệu quả giữa các cơ sở y tế và các cơ sở chăm sóc người cao tuổi".*

Ngày 18/02/2025, Quốc hội đã thông qua Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15, Nghị quyết số 176/2025/QH15 về việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, trong đó quy định cơ cấu tổ chức của Chính phủ nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 quy định đơn vị hành chính của Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được tổ chức thành 02 cấp gồm cấp tỉnh và cấp xã. Quốc hội khóa XV, Kỳ họp thứ 10 đã thông qua Luật Dân số số 113/2025/QH15 và Luật Phòng bệnh số 114/2025/QH15, tạo cơ sở pháp lý thống nhất, đồng bộ để góp phần thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng về dân số và khắc phục các hạn chế, tồn tại; đáp ứng yêu cầu công tác dân số phát triển trong tình hình mới, đặc biệt là vấn đề chăm sóc người cao tuổi.

4. Nhằm tổng kết và đánh giá việc thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030 theo Quyết định số 1579/QĐ-TTg ngày 13/10/2020 (sau đây gọi là Chương trình) giai đoạn 2020-2025 làm cơ sở xây dựng giải pháp và kiến nghị thực hiện Chương trình giai đoạn 2026 - 2030; ngày 01/01/2026 Bộ Y tế ban hành Báo cáo số 01/BC-BYT báo cáo Thủ tướng Chính phủ sơ kết 5 năm giai đoạn 2020 - 2025 thực hiện "Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030". Báo cáo đã đánh giá toàn diện kết quả 5 năm triển khai Chương trình, nêu rõ thuận lợi cũng như nguyên nhân của các hạn chế còn tồn tại. Trên cơ sở đó, xác định các nhiệm vụ trọng tâm và đưa ra các đề xuất, kiến nghị, trong đó Bộ Y tế đề xuất điều chỉnh, bổ sung một số nội dung của Chương trình để phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

Ngày 22/6/2026, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Quyết định số 1116/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1579/QĐ-TTg ngày 13/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030. Để tiếp tục triển khai thực hiện các mục tiêu đề ra của Chương trình, Bộ Y tế ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1579/QĐ-TTg và Quyết định số 1116/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030, trên nguyên tắc kế thừa Quyết định số 403/QĐ-BYT

ngày 20/01/2021 của Bộ Y tế ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030 và sửa đổi, bổ sung các nội dung theo Quyết định số 1116/QĐ-TTg ngày 22/6/2026.

II. CĂN CỨ PHÁP LÝ

1. Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới;

2. Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân;

3. Kết luận số 149-KL/TW ngày 10 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới;

4. Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

5. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

6. Luật Người cao tuổi số 39/2009/QH12;

7. Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15;

8. Luật Dân số số 113/2025/QH15;

9. Luật Phòng bệnh số 114/2025/QH15;

10. Nghị quyết số 137/NQ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới;

11. Nghị quyết số 282/NQ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

12. Nghị định số 168/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Dân số.

13. Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng bệnh.

III. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030 của Bộ Y tế để triển khai Quyết định số 1579/QĐ-TTg ngày 13/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030 được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 1116/QĐ-TTg ngày 22/6/2026, góp phần thực hiện thành công Chiến lược dân số Việt Nam đến năm 2030.

IV. PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi: Triển khai trên phạm vi cả nước.

2. Thời gian thực hiện: Từ năm 2026 đến năm 2030.

V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền về công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; đẩy mạnh tuyên truyền vận động thay đổi hành vi tạo môi trường xã hội ủng hộ và tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

1.1. Tiếp tục quán triệt những thách thức của già hóa dân số với phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt đối với chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; cấp ủy, chính quyền các cấp ban hành nghị quyết, kế hoạch, đầu tư kinh phí; huy động mọi nguồn lực phù hợp với điều kiện của địa phương để tổ chức thực hiện và giám sát, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình

- Cung cấp thông tin cho cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp về công tác xây dựng, thực hiện và đánh giá, giám sát chính sách, pháp luật, chiến lược, chương trình, kế hoạch về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Tổ chức các cuộc hội thảo, báo cáo chuyên đề và tổ chức diễn đàn, đối thoại, tọa đàm về công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên các phương tiện thông tin đại chúng với sự tham gia của lãnh đạo Đảng, chính quyền, đại biểu Quốc hội, các nhà quản lý, các nhà hoạch định chính sách, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

- Phối hợp với các trường chính trị, hành chính các cấp chỉnh sửa, cập nhật, đào tạo và tập huấn về các nội dung chăm sóc sức khỏe người cao tuổi thuộc chương trình đào tạo, bồi dưỡng của hệ thống các trường chính trị, hành chính.

1.2. Đẩy mạnh truyền thông giáo dục thay đổi hành vi của người dân về quyền, nghĩa vụ, lợi ích của chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và tham gia thực hiện các mục tiêu của Chương trình

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông như Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam tăng cường phát sóng, đăng tải các tin, bài, phóng sự ... về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Mở rộng các hình thức truyền thông để cung cấp thông tin, tư vấn về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi qua internet, trang tin điện tử, mạng xã hội, điện thoại di động và các phương tiện truyền tin khác; tăng cường truyền thông về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên các trang tin có nhiều người truy cập, các trang tin mà người cao tuổi ưa thích và quan tâm.

- Chuyển tải các nội dung, tài liệu truyền thông về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi từ bản in sang bản điện tử đưa lên mạng internet.

- Tổ chức các cuộc thi về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

2. Củng cố, phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng chống bệnh không lây nhiễm, khám chữa bệnh cho người cao tuổi; từng bước xây dựng mô hình chăm sóc sức khỏe dài hạn cho người cao tuổi

2.1. Nâng cao năng lực các bệnh viện lão khoa hoặc bệnh viện đa khoa có chuyên khoa lão khoa thực hiện khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng và hỗ trợ kỹ thuật chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho tuyến dưới

- Củng cố, phát triển mạng lưới khám bệnh, chữa bệnh lão khoa tại các bệnh viện lão khoa, bệnh viện đa khoa và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Xây dựng quy định về tiêu chí chuyên môn đối với phòng khám lão khoa, khoa lão khoa, đơn nguyên lão khoa tại các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa.

- Đào tạo, tập huấn, hỗ trợ chuyển giao kỹ thuật cho các khoa lão của bệnh viện đa khoa và chuyên khoa.

- Tổ chức đào tạo liên tục, đào tạo nâng cao về chuyên ngành lão khoa; phối hợp với các cơ sở đào tạo nhân lực y tế trong việc biên soạn tài liệu và hướng dẫn thực hành lão khoa.

- Tổ chức giám sát, hỗ trợ kỹ thuật, chỉ đạo tuyến trên phạm vi cả nước.

2.2. Nâng cao năng lực trạm y tế cấp xã trong thực hiện dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng chống các bệnh không lây nhiễm cho người cao tuổi tại gia đình và cộng đồng

- Tổ chức triển khai các nội dung:

+ Phổ biến kiến thức về rèn luyện thân thể, tăng cường sức khỏe và phòng bệnh, đặc biệt là các bệnh mạn tính và các bệnh thường gặp ở người cao tuổi.

+ Hướng dẫn các kỹ năng phòng bệnh, chữa bệnh; kỹ năng chăm sóc và tự chăm sóc sức khỏe tại nhà, tại cộng đồng; phục hồi chức năng cho người cao tuổi tại cộng đồng.

+ Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc cho người cao tuổi.

+ Khám bệnh, chữa bệnh cho người cao tuổi tại trạm y tế và tại nơi cư trú.

+ Lập hồ sơ theo dõi sức khỏe bao gồm cả quản lý, cấp phát thuốc bệnh không lây nhiễm cho người cao tuổi.

+ Xây dựng kế hoạch và lập dự toán công tác chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú hằng năm.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn; giám sát, hỗ trợ thực hiện chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại gia đình, cộng đồng.

2.3. Tổ chức chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi

- Tổ chức thực hiện chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi tại trạm y tế xã, phường, đặc khu.

- Địa phương triển khai chiến dịch để trở thành hoạt động thường quy tại trạm y tế xã, phường, đặc khu.

2.4. Xây dựng và triển khai mô hình: Cơ sở chăm sóc người cao tuổi ban ngày; cơ sở chăm sóc người cao tuổi theo hình thức phù hợp, tiến tới xã hội hóa thực hiện nhiệm vụ chăm sóc người cao tuổi

- Xây dựng mô hình cơ sở chăm sóc người cao tuổi ban ngày, mô hình cơ sở chăm sóc người cao tuổi theo hình thức phù hợp.

- Triển khai thí điểm các mô hình tại một số tỉnh, thành phố.

- Đánh giá kết quả các mô hình, xây dựng và hoàn thiện các quy định để triển khai mở rộng.

2.5. Xây dựng các câu lạc bộ chăm sóc người cao tuổi; lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào các loại hình câu lạc bộ khác của người cao tuổi

- Thành lập và duy trì hoạt động của các câu lạc bộ chăm sóc người cao tuổi.

- Lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe vào các loại hình câu lạc bộ của người cao tuổi khác.

2.6. Xây dựng và phát triển mạng lưới tình nguyện viên tham gia các hoạt động: theo dõi, hỗ trợ chăm sóc sức khỏe, quản lý các bệnh mạn tính, bệnh không lây nhiễm tại gia đình cho người cao tuổi

- Thành lập tổ tình nguyện viên ở cấp xã (Giám đốc/Phó Giám đốc Trạm y tế là Tổ trưởng, thành viên là cán bộ dân số và đại diện Hội người cao tuổi xã, bác sĩ gia đình. Mỗi thôn có ít nhất từ 3-5 tình nguyện viên là cộng tác viên dân số, y tế thôn bản, hội viên Hội người cao tuổi và thành viên một số ban ngành ở thôn/ấp/bản/làng).

- Xây dựng, hướng dẫn quy định về chức năng, nhiệm vụ, cách thức thành lập tổ tình nguyện viên, các chính sách khuyến khích cho các tình nguyện viên; các trang thiết bị thiết yếu cho tình nguyện viên.

- Duy trì các hoạt động của tổ tình nguyện viên ở cấp xã, phường, đặc khu.

2.7. Xây dựng, triển khai ứng dụng công nghệ thông tin vào dịch vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi (mạng xã hội, internet…)

- Xây dựng và triển khai ứng dụng, dịch vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi qua mạng (viễn thông, internet), hướng dẫn địa phương triển khai thí điểm.

- Đánh giá kết quả để triển khai mở rộng.

3. Đào tạo, tập huấn chuyên môn cho người làm công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

3.1. Đào tạo, tập huấn chuyên môn cho người làm công tác chăm sóc người cao tuổi ở Bệnh viện Lão khoa Trung ương, bệnh viện lão khoa tỉnh, thành phố hoặc bệnh viện đa khoa có chuyên khoa lão khoa, cơ sở y tế khu vực, trạm y tế cấp xã; cơ sở chăm sóc sức khỏe; cán bộ dân số và tình nguyện viên ở cơ sở

- Xây dựng chương trình và tài liệu đào tạo; tổ chức đào tạo, tập huấn chuyên môn cho người làm công tác chăm sóc người cao tuổi trong cơ sở y tế.

- Xây dựng chương trình và tài liệu đào tạo; tổ chức đào tạo, tập huấn chuyên môn cho người làm công tác chăm sóc người cao tuổi trong cơ sở chăm sóc người cao tuổi ban ngày.

- Xây dựng chương trình và tài liệu tập huấn; tổ chức tập huấn chuyên môn cho người thực hiện chăm sóc người cao tuổi tại nhà, tại cộng đồng.

3.2. Đưa nội dung lão khoa vào chương trình đào tạo cho sinh viên, học viên của các cơ sở giáo dục đào tạo các ngành thuộc lĩnh vực sức khỏe

- Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định nội dung đào tạo lão khoa phù hợp với một số ngành, trình độ thuộc lĩnh vực sức khoẻ trong chuẩn chương trình đào tạo.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục rà soát, bổ sung nội dung lão khoa phù hợp với từng ngành, trình độ đào tạo khi xây dựng chương trình và tài liệu đào tạo cho sinh viên, học viên các ngành thuộc lĩnh vực sức khoẻ.

4. Hoàn thiện chính sách pháp luật liên quan đến chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

4.1. Xây dựng, hoàn thiện chính sách; hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật về chăm sóc người cao tuổi

- Xây dựng, cập nhật và triển khai hướng dẫn chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh lão khoa tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Xây dựng, cập nhật hướng dẫn chuyên môn về chăm sóc người cao tuổi tại nhà, tại cộng đồng.

4.2. Xây dựng hệ thống chỉ báo thống kê, giám sát công tác quản lý chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

- Xây dựng bộ chỉ báo thống kê, công cụ giám sát công tác quản lý chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Triển khai thực hiện.

5. Nghiên cứu, hợp tác quốc tế

5.1. Triển khai nghiên cứu khoa học cung cấp bằng chứng phục vụ hoạch định chính sách, biện pháp thực hiện các mục tiêu chăm sóc sức khỏe người cao

tuổi; tăng cường ứng dụng thành tựu khoa học, chuyển giao công nghệ y - sinh học tiên tiến về phục hồi chức năng và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

- Triển khai nghiên cứu cung cấp bằng chứng phục vụ hoạch định chính sách, biện pháp thực hiện các mục tiêu chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Thực hiện nghiên cứu về lão khoa cơ bản, lão khoa lâm sàng, phục hồi chức năng cho người cao tuổi.

- Thực hiện ứng dụng khoa học, chuyển giao công nghệ về phục hồi chức năng và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

5.2. Hợp tác quốc tế nhằm chia sẻ kinh nghiệm về những vấn đề ưu tiên; chuyên môn, kỹ thuật, đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ; tăng cường liên doanh, liên kết; vận động các nguồn vốn quốc tế để thực hiện nhanh, hiệu quả các mục tiêu của Chương trình

- Tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế, trao đổi kinh nghiệm về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Tham gia các mạng lưới, diễn đàn trong khu vực và trên thế giới để trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về chăm sóc người cao tuổi thích ứng với già hóa dân số.

- Thường xuyên trao đổi, vận động, tranh thủ sự hỗ trợ nguồn lực song phương và đa phương, của các tổ chức phi chính phủ, vay ưu đãi (ODA, NGO, IDA) để thực hiện Chương trình.

6. Bảo đảm nguồn lực thực hiện Chương trình

6.1. Đa dạng hóa nguồn lực tài chính đầu tư cho công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và từng bước tăng mức đầu tư. Bố trí các chương trình, dự án về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào chương trình, dự án đầu tư công.

6.2. Huy động nguồn lực tham gia thực hiện Chương trình bao gồm mạng lưới y tế, dân số; cán bộ, thành viên các ngành, đoàn thể từ trung ương tới cơ sở bao gồm cả người cao tuổi và hội viên Hội Người cao tuổi tham gia thực hiện các hoạt động của Chương trình theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

VI. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Chương trình từ nguồn ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán hằng năm của các cơ quan, đơn vị và địa phương, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách nhà nước; từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục Dân số

- Chủ trì, điều phối và chịu trách nhiệm thực hiện Chương trình; phối hợp với các Vụ/Cục/đơn vị có liên quan hướng dẫn, đôn đốc, giám sát thực hiện Chương trình.

- Xây dựng kế hoạch, dự toán ngân sách hằng năm thực hiện Chương trình, báo cáo Bộ Y tế theo quy định.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan tiến hành các thủ tục tiếp nhận và sử dụng các nguồn lực, hỗ trợ kỹ thuật, bao gồm cả nguồn vốn nước ngoài và nguồn vốn huy động hợp pháp khác cho Chương trình.

- Tổ chức triển khai hệ thống báo cáo, điều tra, thống kê, hệ cơ sở dữ liệu về người cao tuổi và cơ sở chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, tổng hợp báo cáo định kỳ.

- Chủ trì tổng kết đánh giá kết quả triển khai thực hiện Chương trình vào năm 2030.

- Tổ chức giám sát các hoạt động của Chương trình; tổng hợp tình hình thực hiện và báo cáo Lãnh đạo Bộ theo quy định.

2. Cục Bảo trợ xã hội

- Chủ trì thực hiện các nội dung liên quan đến cơ sở chăm sóc người cao tuổi.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ hướng dẫn triển khai, giám sát thực hiện Kế hoạch.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ.

3. Cục Quản lý Khám, chữa bệnh

- Chủ trì thực hiện các nội dung liên quan về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; phát triển hệ thống lão khoa; hướng dẫn chuyên môn về chăm sóc người cao tuổi tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan trong đào tạo, hỗ trợ chuyên môn, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ.

4. Cục Phòng bệnh

- Chủ trì thực hiện các nội dung liên quan đến phòng, chống các bệnh không lây nhiễm cho người cao tuổi.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ hướng dẫn triển khai, giám sát thực hiện Kế hoạch.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ.

5. Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo

- Chủ trì xây dựng quy định về mã nghề cho người chăm sóc người cao tuổi; xây dựng chương trình, tài liệu tập huấn cho người chăm sóc người cao tuổi; triển khai việc đưa nội dung lão khoa vào hệ thống các trường y trên cả nước.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ hướng dẫn triển khai, giám sát thực hiện Kế hoạch.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ.

6. Vụ Kế hoạch - Tài chính

- Chủ trì hướng dẫn Cục Dân số xây dựng dự toán ngân sách nhà nước hàng năm thực hiện Chương trình; tổng hợp trình Bộ trưởng Bộ Y tế gửi Bộ Tài chính theo quy định.

- Bố trí ngân sách thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật khác liên quan.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ.

7. Vụ Hợp tác quốc tế

- Thường xuyên trao đổi, vận động, tranh thủ sự hỗ trợ nguồn lực song phương và đa phương, của các tổ chức phi chính phủ, vay ưu đãi (ODA, NGO, IDA) để thực hiện Chương trình.

- Phối hợp với Cục Dân số tổ chức trao đổi kinh nghiệm, tài liệu; học tập kinh nghiệm về thích ứng với già hóa dân số và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ.

8. Văn phòng Bộ

- Phối hợp với Cục Dân số và các đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động truyền thông về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ.

9. Viện Chiến lược và Chính sách y tế

- Phối hợp với Cục Dân số và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện các hoạt động nghiên cứu cung cấp bằng chứng phục vụ hoạch định chính sách, biện pháp thực hiện các mục tiêu chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ.

10. Bệnh viện Lão khoa Trung ương

- Phối hợp với Cục Dân số và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện các hoạt động đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho các bệnh viện lão khoa, khoa lão khoa thực hiện khám chữa bệnh, phục hồi chức năng và hỗ trợ kỹ thuật chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ.

11. Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Y tế

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, các Vụ/Cục, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Y tế chủ động phối hợp với Cục Dân số tổ chức, triển khai, thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật.

12. Sở Y tế các tỉnh, thành phố

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố:

- Xây dựng kế hoạch, chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi của tỉnh, thành phố theo hướng dẫn của Bộ Y tế và các quy định hiện hành, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, tổ chức triển khai thực hiện.

- Bố trí nhân lực, phương tiện, kinh phí thực hiện Chương trình và các hoạt động theo điều kiện đặc thù của địa phương trong dự toán ngân sách hằng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Lồng ghép có hiệu quả Chương trình với các Chương trình mục tiêu khác trên địa bàn; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện Chương trình tại địa phương; thực hiện chế độ báo cáo việc thực hiện Chương trình trên địa bàn theo quy định hiện hành.

- Xây dựng và triển khai các mô hình cơ sở chăm sóc người cao tuổi ban ngày; cơ sở chăm sóc người cao tuổi theo hình thức phù hợp.

Trong quá trình thực hiện, ngoài việc tuân thủ Quyết định này, các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm thực hiện theo các quy định hiện hành, nếu có vướng mắc đề nghị báo cáo Bộ Y tế (Cục Dân số)./.

PHỤ LỤC

Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3538 /QĐ-BYT ngày 16 tháng 11 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

TT	Nội dung nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/Kết quả đầu ra	Thời gian thực hiện
I	**Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền về công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; đẩy mạnh tuyên truyền vận động thay đổi hành vi tạo môi trường xã hội ủng hộ và tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi**				
1	Cấp ủy, chính quyền các cấp ban hành nghị quyết, kế hoạch, đầu tư kinh phí; huy động mọi nguồn lực phù hợp với điều kiện của địa phương để tổ chức thực hiện và giám sát, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình	Cục Dân số Sở Y tế các tỉnh, thành phố	Các đơn vị liên quan	- Nghị quyết/Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình - Nguồn lực được huy động để triển khai thực hiện Chương trình	2026 - 2030
2	Tổ chức các cuộc hội thảo, báo cáo chuyên đề, diễn đàn, đối thoại, tọa đàm về công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên các phương tiện thông tin đại chúng	Cục Dân số	Văn phòng Bộ, Trung tâm Truyền thông - Giáo dục sức khỏe Trung ương; Sở Y tế các tỉnh, thành phố và các đơn vị liên quan	Các hội thảo, báo cáo chuyên đề, diễn đàn, đối thoại, tọa đàm	Hằng năm
3	Phối hợp với các cơ quan truyền thông như Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam tăng cường phát sóng, đăng tải các tin, bài, phóng sự ... về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi	Cục Dân số	Văn phòng Bộ, Trung tâm Truyền thông - Giáo dục sức khỏe Trung ương; Sở Y tế các tỉnh, thành phố và các đơn vị liên quan	Các tin, bài, phóng sự được xây dựng, phát sóng và đưa tin	Hằng năm

TT	Nội dung nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/Kết quả đầu ra	Thời gian thực hiện
4	Chuyển tải các nội dung, tài liệu truyền thông về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi từ bản in sang bản điện tử đưa lên mạng internet	Cục Dân số	Văn phòng Bộ, Trung tâm Truyền thông - Giáo dục sức khỏe Trung ương; Sở Y tế các tỉnh, thành phố và các đơn vị liên quan	Bộ tài liệu truyền thông bản điện tử	Hằng năm
5	Tổ chức các cuộc thi về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi	Cục Dân số	Văn phòng Bộ, Trung tâm Truyền thông - Giáo dục sức khỏe Trung ương; Sở Y tế các tỉnh, thành phố và các đơn vị liên quan	Cuộc thi về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi	2026 - 2030
II	**Củng cố, phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng chống bệnh không lây nhiễm, khám chữa bệnh cho người cao tuổi; từng bước xây dựng mô hình chăm sóc sức khỏe dài hạn cho người cao tuổi**				
1	Tổ chức đào tạo liên tục, đào tạo nâng cao về chuyên ngành lão khoa; Phối hợp với các cơ sở đào tạo nhân lực y tế trong việc biên soạn tài liệu và hướng dẫn thực hành lão khoa	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh	Cục Dân số, Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo, Bệnh viện Lão khoa Trung ương; Sở Y tế các tỉnh, thành phố và các đơn vị liên quan	- Các lớp đào tạo liên tục, nâng cao về chuyên ngành lão khoa - Tài liệu đào tạo, hướng dẫn thực hành chuyên ngành lão khoa	2027 - 2030
2	Xây dựng quy định về tiêu chí chuyên môn của phòng khám lão khoa, khoa lão khoa, đơn nguyên lão khoa tại các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh	Bệnh viện Lão khoa Trung ương; Sở Y tế các tỉnh, thành phố và các đơn vị liên quan	Hướng dẫn tiêu chí chuyên môn	2027 - 2030

TT	Nội dung nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/Kết quả đầu ra	Thời gian thực hiện
3	Đào tạo, tập huấn, hỗ trợ chuyển giao kỹ thuật cho các khoa lão của bệnh viện đa khoa và chuyên khoa	Bệnh viện Lão khoa Trung ương	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Cục Dân số; Sở Y tế các tỉnh, thành phố và các đơn vị liên quan	Các lớp đào tạo, tập huấn, hỗ trợ chuyển giao kỹ thuật	2027 - 2030
4	Nâng cao năng lực trạm y tế cấp xã trong thực hiện dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng chống các bệnh không lây nhiễm cho người cao tuổi tại gia đình và cộng đồng	Sở Y tế các tỉnh, thành phố	Cục Dân số, Cục Phòng bệnh, Bệnh viện Lão khoa Trung ương và các đơn vị liên quan	Các lớp tập huấn, nâng cao năng lực	2026 - 2030
5	Tổ chức chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi	Sở Y tế các tỉnh, thành phố	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Cục Phòng bệnh, Cục Dân số	Người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc một số bệnh thường gặp	Hằng năm
6	Xây dựng các câu lạc bộ chăm sóc người cao tuổi; lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào các loại hình câu lạc bộ khác của người cao tuổi	Sở Y tế các tỉnh, thành phố	Cục Dân số, Cục Bảo trợ xã hội và các đơn vị liên quan	- Câu lạc bộ chăm sóc người cao tuổi được thành lập, duy trì hoạt động - Các loại hình câu lạc bộ khác của người cao tuổi có nội dung chăm sóc sức khỏe người cao tuổi	2026 - 2030

TT	Nội dung nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/Kết quả đầu ra	Thời gian thực hiện
7	Xây dựng và phát triển mạng lưới tình nguyện viên tham gia các hoạt động: theo dõi, hỗ trợ chăm sóc sức khỏe, quản lý các bệnh mạn tính, bệnh không lây nhiễm tại gia đình cho người cao tuổi	Sở Y tế các tỉnh, thành phố	Cục Dân số, Cục Phòng bệnh và các đơn vị liên quan	- Văn bản quy định về việc thành lập và tổ chức thực hiện của Tổ tình nguyện viên - Quyết định thành lập Tổ tình nguyện viên	2026 - 2030
8	Xây dựng và triển khai mô hình cơ sở chăm sóc người cao tuổi ban ngày; mô hình cơ sở chăm sóc người cao tuổi theo hình thức phù hợp	Sở Y tế các tỉnh, thành phố	Cục Bảo trợ xã hội, Cục Dân số và các đơn vị có liên quan	- Mô hình cơ sở chăm sóc người cao tuổi ban ngày - Mô hình cơ sở chăm sóc người cao tuổi theo hình thức phù hợp	2026 - 2030
9	Xây dựng, triển khai ứng dụng công nghệ thông tin vào dịch vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi (mạng xã hội, internet…)	Cục Dân số	Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo; Sở Y tế các tỉnh, thành phố và các đơn vị liên quan	Các ứng dụng công nghệ thông tin	2026 - 2030
III	**Đào tạo, tập huấn chuyên môn cho người làm công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi**				
1	Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn cho người làm công tác chăm sóc người cao tuổi trong cơ sở y tế	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh	Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo, Bệnh viện Lão khoa Trung ương; Sở Y tế các tỉnh, thành phố và các đơn vị liên quan	Các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn	2026 - 2030
2	Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn cho người làm công tác chăm sóc người cao tuổi trong cơ sở chăm sóc người cao	Cục Bảo trợ xã hội	Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo; Sở Y tế các tỉnh, thành phố và các đơn vị liên quan	Các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn	2026 - 2030

TT	Nội dung nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/Kết quả đầu ra	Thời gian thực hiện
	tuổi ban ngày				
3	Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn cho người thực hiện chăm sóc người cao tuổi tại nhà, tại cộng đồng	Cục Dân số	Bệnh viện Lão khoa Trung ương, Trường Đại học Y Hà Nội; Sở Y tế các tỉnh, thành phố và các đơn vị liên quan	Các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn	2026 - 2030
4	Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định nội dung đào tạo lão khoa phù hợp với một số ngành, trình độ thuộc lĩnh vực sức khoẻ trong chuẩn chương trình đào tạo	Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo	Các cơ sở giáo dục trực thuộc Bộ Y tế, Bệnh viện Lão khoa Trung ương và các đơn vị liên quan	Văn bản hướng dẫn ban hành chương trình đào tạo có bổ sung nội dung lão khoa	2027 - 2030
IV	**Hoàn thiện chính sách pháp luật liên quan đến chăm sóc sức khỏe người cao tuổi**				
1	Xây dựng, cập nhật hướng dẫn chuyên môn về chăm sóc người cao tuổi tại nhà, tại cộng đồng	Cục Dân số	Vụ Pháp chế, Cục Bảo trợ xã hội và các đơn vị có liên quan	Hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật về chăm sóc người cao tuổi được cập nhật, bổ sung	2026 - 2030
2	Xây dựng bộ chỉ báo thống kê, công cụ giám sát công tác quản lý chăm sóc sức khỏe người cao tuổi	Cục Dân số	Vụ Kế hoạch - Tài chính, Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo	Bộ chỉ báo thống kê, giám sát	2027 - 2030
V	**Nghiên cứu, hợp tác quốc tế**				
1	Triển khai các nghiên cứu về: Nhu cầu chăm sóc, đặc điểm bệnh tật và tình trạng đa bệnh lý ở người cao tuổi, tác động chính sách trong chăm sóc người cao tuổi,	Cục Dân số	Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo, Viện Chiến lược và Chính sách y tế, Bệnh viện	Các nghiên cứu về: Nhu cầu chăm sóc, đặc điểm bệnh tật, tác động chính sách trong chăm sóc người cao	2027 - 2030

TT	Nội dung nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/Kết quả đầu ra	Thời gian thực hiện
	chuẩn bị cho tuổi già từ khi còn trẻ nhằm cung cấp bằng chứng phục vụ hoạch định chính sách, biện pháp thực hiện các mục tiêu chăm sóc sức khỏe người cao tuổi		Lão khoa Trung ương và các đơn vị liên quan	tuổi, chuẩn bị cho tuổi già từ khi còn trẻ	
2	Thực hiện nghiên cứu về lão khoa cơ bản, lão khoa lâm sàng, phục hồi chức năng cho người cao tuổi	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh	Cục Dân số, Bệnh viện Lão khoa Trung ương; Sở Y tế các tỉnh, thành phố và các đơn vị liên quan	Nghiên cứu, hội thảo khoa học về lão khoa cơ bản, lão khoa lâm sàng, phục hồi chức năng	2027 - 2030